

Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 05 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam ngày 14/05/2026.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Dầu khí Việt Nam (“Công ty”) đã biểu quyết thông qua các nghị quyết sau:

- NGHỊ QUYẾT 1:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- NGHỊ QUYẾT 2:** ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính (“BCTC”) riêng và BCTC hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty.
- NGHỊ QUYẾT 3:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.
- NGHỊ QUYẾT 4:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
- NGHỊ QUYẾT 5:** ĐHĐCĐ thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đề xuất tại Tờ trình số 31/2026/TTr-HĐQT ngày 21/04/2026 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	TRỊ GIÁ (Đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2025 trên BCTC riêng	169.031.886.728
2	Sử dụng lợi nhuận trên BCTC riêng để phân phối	48.392.477.914
3	Các khoản loại trừ trước khi phân phối	(46.962.481)
3.1	Lãi chênh lệch đánh giá lại các khoản mục tiền tệ không được sử dụng để phân phối lợi nhuận	(46.962.481)
3.2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại có thể không được trừ trong tương lai	-
4	Lợi nhuận còn lại có thể sử dụng để phân phối (= 2-3)	48.439.440.395
5	Phương án phân phối lợi nhuận	
5.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	0
5.2	Trích quỹ khen thưởng (tương đương 1%)	484.000.000
5.3	Chia cổ tức cho các Cổ đông	0



6. **NGHI QUYẾT 6:** ĐHĐCĐ thông qua quyết toán thù lao năm 2025 và dự toán thù lao năm 2026 của thành viên HĐQT, BKS theo đề xuất tại Tờ trình số 32/2026/TTr-HĐQT ngày 21/04/2026 như sau:

6.1. Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

+ Thù lao HĐQT:	260.000.000 đồng
+ Thù lao BKS:	143.000.000 đồng

6.2. Dự toán thù lao HĐQT và BKS năm 2026:

		Mức thù lao	Dự toán
		(đ/ng/th)	(đ/năm)
- Chủ tịch HĐQT	01 người	10.000.000	130.000.000
- Thành viên HĐQT	02 người	5.000.000	130.000.000
- Trưởng BKS	01 người	5.000.000	65.000.000
- Thành viên BKS	02 người	3.000.000	78.000.000
<b>Tổng dự toán (i)</b>			<b>403.000.000</b>

(i) Tổng dự toán thù lao là 13 tháng, gồm 12 tháng trong năm và 01 tháng dịp Tết nguyên đán; Tiền thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân và thanh toán theo thời gian thực tế đảm nhiệm chức vụ (riêng thù lao 01 tháng dịp Tết Nguyên đán được thanh toán cho các thành viên còn đương nhiệm tại ngày 31/12/2026).

6.3. Tạm ứng thù lao HĐQT và BKS bằng mức chi đã được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm 2026 đối với các tháng từ tháng 01/2026 đến khi được ĐHĐCĐ phê duyệt chính thức. Tổng thù lao chi trả cho HĐQT và BKS năm 2026 sẽ được quyết toán theo đúng mức được ĐHĐCĐ năm 2026 phê duyệt.

7. **NGHI QUYẾT 7:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp các tiêu chí theo đề xuất tại Tờ trình số 34/2026/TTr-BKS ngày 21/04/2026 để thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2026 của Công ty.

8. **NGHI QUYẾT 8:** ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty theo đề xuất tại Tờ trình số 33/2026/TTr-HĐQT ngày 21/04/2026, cụ thể như sau:

- Sửa đổi Khoản 3 Điều 2 về Địa chỉ trụ sở chính của Công ty do thay đổi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025;
- Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty về Ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty;
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Phụ lục sửa đổi Điều lệ của Công ty theo nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, thực hiện các thủ tục có liên quan để đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về việc cập nhật mã ngành nghề kinh doanh mới của Công ty.

9. **NGHI QUYẾT 9:** ĐHĐCĐ ủy quyền toàn bộ cho HĐQT và cho phép HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên HĐQT khác xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên, thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định.

Các nghị quyết, nội dung ủy quyền theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác thay thế.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

